TAND QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 295/2020/QĐST-HNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 18 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

- Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014.

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân thụ lý số 672/2020/TLST-HN ngày 09 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu*: Ông **Trần Quang T**, sinh năm 1994

ĐKTT: 126, đường N, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Người yêu cầu*: Bà **Lê Hồng N,** sinh năm 1996

ĐKTT: 48/16 N, phường T, quận N, TP. Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

* Tại buổi hòa giải đoàn tụ và theo bản tự khai, đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ông Trần Quang T trình bày: Ông và bà Lê Hồng N tự nguyện tìm hiểu, tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 38, ngày 18/10/2018. Quá trình chung sống bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên tranh cãi, hai bên đã nhiều lần tìm các biện pháp để hàn gắn nhưng không có kết quả. Ông bà đã sống ly thân đã hơn 04 tháng. Nay tình cảm không hàn gắn được nên ông và bà Lê Hồng N có đơn yêu cầu thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Lê Ngọc N (nữ), sinh ngày 20/7/2018. Sau khi ly hôn hai bên thống nhất giao con chung cho bà Lê Hồng N

trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trần Quang T đồng ý cấp dưỡng nuôi con 4.000.000đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- Tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết

* Bà Lê Hồng N trình bày: Bà Lê Hồng N thống nhất với lời trình bày của ông Trần Quang T về diễn biến hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Nay đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của bà với ông Trung.

* Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải đã hòa giải để các bên hàn gắn hôn nhân, đoàn tụ với nhau nhưng ông Trần Quang T và bà Lê Hồng N vẫn giữ nguyên yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn nên không hòa giải đoàn tụ được.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Quang T và bà Lê Hồng N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trần Lê Ngọc N (nữ), sinh ngày 20/7/2018 cho bà Lê Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trần Quang T cấp dưỡng nôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng cho đến khi cháu Như đủ 18 tuổi.

Ông Trần Quang T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Bà Lê Hồng N cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Các bên trình bày là không có, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí: Ông T nộp 150.000 đồng lệ phí, bà N nộp 150.000 đồng lệ phí, bà N đóng thay cho ông T. Khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà N đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 003324 ngày 24/11/2020 thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** *Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND Tp Cần Thơ;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- UBND p.Tân An, NK, TPCT;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đoàn Thanh Thái